BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA K19 (2013-2017) HỆ ĐẠI HỌC
ĐÃ HOÀN THÀNH NĂM HỌC PHẦN MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT HỆ ĐẠI HỌC
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT HỆ ĐẠI HỌC

Ban hành kèm theo Quyết định số:...../QĐ-ĐHDT ngày.....tháng.....năm 2015

TT	MSSV	SVS	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	HP1	HP2	HP3	HP4	HP5	TB	XL	Nơi sinh	Ghi chú
01	1821413569	01TC/K19DH	Mai Văn	**Hà**	19/01/1994	K19ADH	3.00	2.00	1.00	2.65	1.65	**2.06**	TB	Thanh Hóa	
02	1811115929	02TC/K19DH	Hồ Việt	**Cường**	17/08/1994	K19CMU_TPM	2.00	3.65	1.65	3.00	2.33	**2.53**	K	Bình Định	
03	1810616694	03TC/K19DH	Nguyễn Thị Minh	**Trang**	16/08/1994	K19CMU_TTT	3.33	3.33	3.33	3.33	2.65	**3.19**	K	Quảng Nam	
04	1820414141	04TC/K19DH	Phạm Thị Ngọc	**Ánh**	03/04/1994	K19CSU_KTR	3.00	2.65	2.65	2.33	2.65	**2.66**	K	Đà Nẵng	
05	1821164152	05TC/K19DH	Nguyễn Huy	**Khang**	17/08/1994	K19DLK	3.33	2.65	3.33	3.00	1.65	**2.79**	K	Đà Nẵng	
06	1810216127	06TC/K19DH	Nguyễn Thị Ánh	**Thư**	15/02/1994	K19KKT	3.00	3.33	4.00	3.33	3.65	**3.46**	G	Quảng Nam	
07	1810224637	07TC/K19DH	Nguyễn Thị Kim	**Loan**	10/03/1994	K19QNH	2.65	2.65	4.00	3.00	3.00	**3.06**	K	Quảng Ngãi	
08	1820254906	08TC/K19DH	Phan Thị Mai	**Phương**	15/12/1994	K19VBC	3.00	1.65	2.65	2.00	3.65	**2.59**	K	Gia Lai	
09	1821125145	09TC/K19DH	Đặng Minh	**Trí**	22/02/1992	K19ADH	4.00	4.00	3.00	1.65	2.65	**3.06**	K	DakLak	
01	1820266332	37BSTC/K18DH	Hồ Thị Bình	**Dương**	24/08/1993	K18KDN	3.00	3.33	3.33	2.33	3.00	**3.00**	K	Kon Tum	Bsung